

Bản án số: 30/2020/HS-PT
Ngày: 03- 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa, Ông Trần Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLPT- HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Mai Đức H do có kháng cáo của bị cáo Mai Đức H với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

Bị cáo có kháng cáo: **Mai Đức H**, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1976 tại xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã Quảng L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai L và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Mai Thị Đ, có 05 con, sinh các năm 2006, 2000, 2010, 2012, 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 21 tháng 6 năm 2019 đến ngày 12 tháng 7 năm 2019 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Vụ án còn có người bị hại anh Đinh Xuân B, có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo của bị cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2019, Mai Đức H và anh Nguyễn Hồng T có thỏa thuận hợp đồng bằng miệng với nhau về việc xây móng nhà cho Mai Đức H vào ngày 18 tháng 6 năm 2019. Đúng ngày 18 tháng 6 năm 2019, thấy anh T không đưa tổ thợ đến xây nhà cho H như thỏa thuận nên H đã gọi điện thoại nhiều lần cho anh T nhưng anh T không nghe máy nên H điều khiển xe mô tô đến nhà anh Nguyễn L nơi có tổ thợ của anh T đang làm để tìm gặp anh T. Khi đến, H gặp anh Đinh Xuân B (là thợ phụ hồ) đang làm việc. H yêu cầu anh B cùng tổ thợ nghỉ làm và gọi anh T đến để gặp nhưng anh B không thực hiện mà tiếp tục làm công việc của mình. Sau nhiều lần H yêu cầu nhưng anh B cùng tổ thợ vẫn làm việc và không thấy anh T đến gặp nên H bức xúc điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX biển kiểm soát 73K1 - 139.80 chạy đến quầy bán thịt lợn của bà Nguyễn Thị C mượn một con dao mổ lợn (loại dao bầu) rồi quay lại nhà anh L yêu cầu anh B gọi anh T lên gặp anh H và không cho anh B tiếp tục xây nhà cho anh L. Theo yêu cầu của H, anh B nói với H là đã điện thoại cho anh T nhưng anh T không nghe máy và tiếp tục công việc xây nhà thì lập tức Mai Đức H đưa dao lên chém nhiều nhát vào người anh B làm anh B bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình, sau đó chuyển vào điều trị tại Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới đến ngày 27 tháng 6 năm 2019 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/TgT ngày 18 tháng 6 năm 2019 và số 93/TgT ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại của anh Đinh Xuân B là 33%.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ 01 con dao (loại dao bầu), dài 40 cm, cán bằng gỗ được bọc kim loại hai đầu, lưỡi dao nhọn có kích thước (27,5 x 6,5) cm, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Đinh Xuân B số tiền là 51.600.000 đồng. Anh B đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận, cam kết không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 56/CT - VKSTXBĐ ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Mai Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn căn cứ các điểm c khoản 3 theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Phạt bị cáo Mai Đức H 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ 21 tháng 6 năm 2019 đến ngày 12 tháng 7 năm 2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định ngày 08 tháng 12 năm 2019, bị cáo Mai Đức H làm đơn kháng cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Đức H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Đức H và giữ y Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Mai Đức H 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Mai Đức H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với Kết luận giám định pháp y của Cơ quan chuyên môn và thương tích để lại trên cơ thể bị hại,

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn quyết định tuyên bố bị cáo Mai Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo, xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Đức H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Bị cáo Mai Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích” với hành vi do bức xúc theo việc anh Nguyễn Hồng T không đưa thợ đến xây nhà cho H theo ngày đã giao hẹn nên bị cáo đã đến nơi tổ thợ đang xây nhà cho người khác yêu cầu anh Đinh Xuân B là thợ hồ đi gọi anh T (Chủ thầu) và đưa thợ đến xây nhà cho mình, sau thời gian chờ đợi không thấy tổ thợ đến xây nhà cho mình thì bị cáo uống

rượu rồi chạy đến quầy bán thịt lợn của bà Nguyễn Thị C gần đó mượn một cây dao chạy đến nơi tổ thợ đang thi công yêu cầu gọi anh T và đưa thợ đến xây nhà cho mình. Khi không được đáp ứng thì Mai Đức H dùng dao chém nhiều nhát vào người anh B trúng vào vai trái, bàn tay phải, cổ tay trái, gây thương tích cho anh Đinh Văn B 33%. Trong vụ án này, bị cáo Mai Đức H bị truy tố và xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015) “Phạm tội có tính chất côn đồ, gây thương tích từ 31% đến 60 %, có hình phạt tù từ 5 năm đến 10 năm). Theo tính chất, mức độ vụ án, tỷ lệ thương tích 33% mà bị cáo đã dùng dao gây ra cho bị hại, bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ của các điểm b, s khoản 1 Điều 51, được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, mức án 24 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là đã xử phạt nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc tình tiết định khung của điểm c khoản 3 theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không thỏa mãn điều kiện được hưởng án treo, theo đó cấp phúc thẩm không có căn cứ để sửa Bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo hoặc giữ y mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Mai Đức H.

Bị cáo Mai Đức H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Đức H và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 3 theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Đức H. Xử phạt bị cáo Mai Đức H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 21 tháng 6 năm 2019 đến ngày 12 tháng 7 năm 2019.

2. Bị cáo Mai Đức H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án; về buộc bị cáo Mai Đức H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm không có kháng

cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (03 tháng 3 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VPTAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Việt